

TỔNG QUAN THỊ TRƯỜNG

VN-Index

	Giá trị	Thay đổi	± %
VN-Index	418.35	↑ 4.65	1.12%
KLGD (triệu ck)	64.29	↓ -20.03	-23.76%
GTGD (tỷ đồng)	817.32	↓ -340.25	-29.39%
Tổng cung (triệu ck)	73.49	↓ -88.95	-54.76%
Tổng cầu (triệu ck)	93.04	↓ -86.65	-48.22%

Giao dịch NN

KL mua (triệu ck)	3.71	↑ 0.51	15.84%
KL bán (triệu ck)	1.87	↑ 0.26	16.30%
Giá trị mua (tỷ đồng)	139.78	↑ 58.32	71.59%
Giá trị bán (tỷ đồng)	53.98	↑ 8.32	18.21%

HNX-Index

	Giá trị	Thay đổi	± %
HNX-Index	59.11	↑ 2.02	3.54%
KLGD (triệu ck)	83.10	↑ 8.37	11.20%
GTGD (tỷ đồng)	609.87	↑ 136.41	28.81%
Tổng cung (triệu ck)	89.95	↓ -0.77	-0.84%
Tổng cầu (triệu ck)	131.02	↑ 6.65	5.34%

Giao dịch NN

KL mua (triệu ck)	1.29	↑ 0.18	15.84%
KL bán (triệu ck)	1.19	↓ -0.01	-1.22%
Giá trị mua (tỷ đồng)	14.28	↑ 4.41	44.69%
Giá trị bán (tỷ đồng)	14.43	↑ 2.86	24.76%

Diễn biến chỉ số giá bộ chỉ số PVN-Index

Chỉ số	Giá cuối cùng	Thay đổi	% Thay đổi
PVN 10	725.93	↑ 13.03	↑ 1.83
PVN ALL SHARE CONTINUOUS	656.71	↑ 6.29	↑ 0.97
PVN ALLSHARE	639.89	↑ 6.39	↑ 1.01
PVN ALLSHARE HNX	508.04	↑ 25.29	↑ 5.24
PVN ALLSHARE HSX	694.54	↑ 3.22	↑ 0.47
PVN Vật Liệu Cơ Bản	1034.78	↓ -2.9	↓ -0.28
PVN Dịch Vụ Tiêu Dùng	880.28	→ 0	0
PVN Tài Chính	486.25	↑ 8.31	↑ 1.74
PVN Công Nghiệp	354.09	↑ 15.79	↑ 4.67
PVN Dầu Khí	633.21	↑ 5.61	↑ 0.89
PVN Dịch Vụ Tiện Ích	582.77	↑ 9.31	↑ 1.62

So sánh các chỉ số chính

	Đóng cửa phiên gần nhất	% Thay đổi trong phiên gần nhất	% Thay đổi so với cuối tuần trước	% Thay đổi so với đầu năm 2012
VN-Index	418.35	↑ 1.12%	↑ 1.12%	↑ 19.53%
VN30-Index	490.80	↑ 1.11%	↑ 1.11%	↑ 27.39%
PVNAllshare HSX	694.54	↑ 0.47%	↑ 0.47%	↑ 34.90%
HNX-Index	59.11	↑ 3.54%	↑ 3.54%	↑ 4.09%
HNX30-Index	112.45	↑ 4.34%	↑ 4.34%	↑ 12.45%
PVNAllshare HNX	508.04	↑ 5.24%	↑ 5.24%	↓ -6.49%
PVNAllshare	639.89	↑ 1.01%	↑ 1.01%	↑ 24.20%
PVN 10	725.93	↑ 1.83%	↑ 1.83%	↑ 10.20%

Nhận định thị trường:



Diễn biến VN-Index từ đầu năm 2012 đến nay

Ủy Ban Giám Sát Tài Chính Quốc Gia nhận định năm 2013 có nhiều yếu tố thuận lợi làm cơ sở để tiếp tục giảm lãi suất; UBCK sẽ trình Bộ Tài chính 6 nhóm giải pháp tháo gỡ khó khăn cho TTCK; NHNN sẽ không kiểm soát tỷ trọng cho vay các lĩnh vực không ưu tiên là chứng khoán, bất động sản, tiêu dùng... Các thông tin trong những ngày qua có thể là những yếu tố góp phần tác động tích cực tới tâm lý thị trường trong phiên giao dịch đầu tiên của năm 2013.

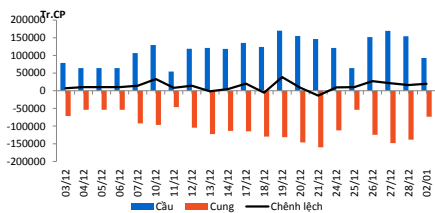
Diễn biến phiên giao dịch đầu tiên của năm 2013 khá tích cực: VN-Index mở cửa đã tăng mạnh, vượt qua mốc kháng cự 415 điểm; HNX-index cũng đã vượt mốc kháng cự khu vực 56 điểm và đang test 58,8 điểm. Đáng chú ý là thanh khoản khớp lệnh của hai sàn tiếp tục tăng mạnh nhưng không ở mức đột biến, cho thấy dấu hiệu tích cực từ chênh lệch tổng cung – tổng cầu. Khối lượng giao dịch khớp lệnh HSX đạt hơn 60.3 triệu đơn vị, và tương ứng HNX đạt 82.8 triệu đơn vị.

Trên phương diện kỹ thuật, có thể thấy rằng áp lực bán trên thị trường không quá lớn ngay cả khi chỉ số hai sàn đã ở trạng thái quá mua (Over Buy) và tiệm cận các kháng cự. Vn-index sẽ tiếp tục kiểm chứng các kháng cự 430 – 445 điểm; trong khi đó với chỉ số HNX-index thì dường như vùng kháng cự 58 – 59 điểm sẽ được phá vỡ nếu chỉ số tiếp tục tăng trong phiên tới. Các kháng cự trung hạn có ý nghĩa đối với HNX-Index ở mức 63.8; 67.9 và 72 điểm. Kết thúc phiên hôm nay vẫn chưa có tín hiệu tiêu cực nào xuất hiện, do đó nhà đầu tư nên tiếp tục duy trì danh mục và ưu tiên tỷ lệ cổ phiếu ở mức cao trong danh mục đầu tư của mình.

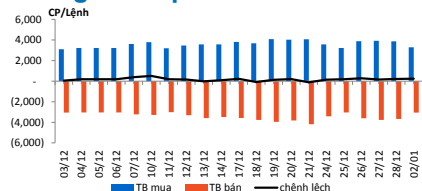
TÓM TẮT DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG TRONG PHIÊN

Diễn biến sàn Hồ Chí Minh

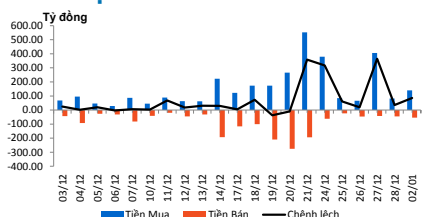
Cung cầu



Trung bình lệnh mua/bán



Giao dịch NĐTNN



Trên HOSE, PVF tăng trần sau thông tin đề án sáp nhập với WesternBank đã được Chính phủ chấp nhận. Nhóm cổ phiếu thị giá nhỏ tiếp tục giao dịch sôi động, điển hình là ITA, HQC, KBC, VNE, MCG... KLGD trên HOSE đạt gần 9 triệu đơn vị.

Kết thúc phiên sáng, VN-Index tăng mạnh 1% lên 417.88, khối lượng gần 50 triệu đơn vị. Cổ phiếu thuộc các nhóm đầu cơ tăng mạnh nhất thị trường, dẫn đầu là Bảo hiểm, Chứng khoán và Xây dựng. Các nhóm còn lại đều tăng khá mạnh.

Xu hướng bán ra tại giá cao khá phổ biến; nhưng bất chấp thị trường rung lắc, bên mua xem đây là cơ hội sở hữu cổ phiếu và quyết tâm mua vào. Khối ngoại bắt đầu mua mạnh tại MBB và có lúc cổ phiếu này được đẩy lên giá trần.

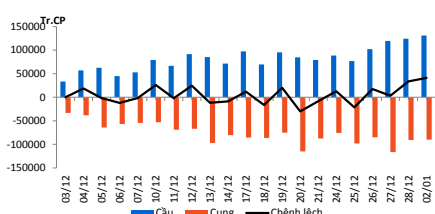
Cuối phiên, VN-Index tăng đến 4.62 điểm (1.12%) dễ dàng lên mốc 418.35 điểm. Khối lượng khớp lệnh gần 60 triệu đơn vị, giá trị 650 tỷ đồng.

Bất ngờ nhất trên HOSE có lẽ là giao dịch tại MBB. Cổ phiếu này đã bất ngờ có phiên tăng trần với dư mua lớn cuối phiên, với sự trợ lực của lực cầu khối ngoại (hơn 1 triệu đơn vị).

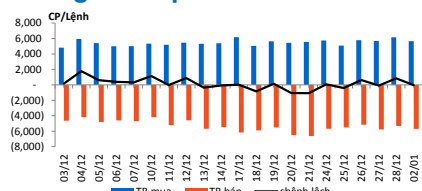
Giao dịch còn lại tập trung chủ yếu ở nhóm đầu cơ thuộc các lĩnh vực bất động sản, xây dựng như ITA, KBC, LCG, VNE... bên cạnh SAM và SSI. Cổ phiếu nhỏ trên sàn này có một phiên bứt phá mạnh mẽ.

Diễn biến sàn Hà Nội

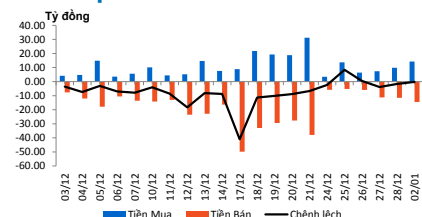
Cung cầu



Trung bình lệnh mua/bán



Giao dịch NĐTNN



Mở đầu phiên, giao dịch như thường lệ sôi động hơn trên HNX ngay từ khi mở cửa. Nhiều cổ phiếu mặc dù lượng đặt bán khá lớn nhưng dễ dàng được vét hết. Các cổ phiếu mang tính đầu cơ và dẫn dắt trên HNX như PVX, SHB, SCR, SHS... đều dễ dàng tăng trần hoặc cận trần. Trong khi đó, ACB cũng gia nhập nhóm tăng mạnh dù cầu giá cao khá yếu. Khối lượng giao dịch trên HNX tăng vọt lên đến hơn 16 triệu đơn vị chỉ sau 20 phút mở cửa.

Đến 10h, Thị trường có đợt rung lắc nhẹ trong phiên nhưng bên mua đang rất phấn khích và xem đây là cơ hội gom hàng, dù phải sở hữu cổ phiếu với giá cao hơn tuần trước 5-10%. Nhờ đó, khối lượng khớp lệnh trên HNX đã tăng vọt lên gần 40 triệu đơn vị.

Kết phiên sáng, HNX-Index đang tăng rất mạnh đến 2.17% lên 58.33, khối lượng gần 62 triệu đơn vị.

Cuối phiên giao dịch đầu năm 2013, HNX-Index thậm chí còn tăng "khủng" hơn với mức tăng 3.54% lên 59.11 điểm. Khối lượng khớp lệnh gần 83 triệu đơn vị, giá trị 610 tỷ đồng.

SHB tiếp tục khớp lệnh ở mức cao với hơn 16.5 triệu đơn vị. Mặc dù giằng co rất mạnh, cổ phiếu này vẫn đóng cửa tăng trần với dư mua hơn 1.4 triệu đơn vị. SCR có vẻ đuối sức nhưng vẫn đóng cửa tăng trần.

PHÂN TÍCH KỸ THUẬT



Đồ thị chỉ số VN-Index



Đồ thị chỉ số HNX-Index

Chỉ tiêu kỹ thuật của VN-index

Xu thế	Thời gian	Trạng thái
Ngắn hạn	1 - 4 tuần	Tăng
Trung hạn	1 - 3 tháng	Tăng
Dài hạn	trên 6 tháng	N/A

Chỉ tiêu đánh giá ngắn hạn

Chu kì ngắn hạn	Tăng
Thanh khoản	Tích cực
Đánh giá dòng tiền	Tích cực
Trạng thái ngắn hạn	Tăng
Tín hiệu mua/bán	N/A

Các ngưỡng quan trọng

	Điểm	Đánh giá
Kháng cự 1	430	**
Kháng cự 2	445	***
Kháng cự 3		
Hỗ trợ 1	400	*
Hỗ trợ 2	380	**
Hỗ trợ 3	Vùng 330	***

Ghi chú đánh giá các ngưỡng kỹ thuật: (*) Yếu; (**) Trung Bình; (***) Mạnh; (****) Rất mạnh

Chỉ tiêu kỹ thuật của HNX-Index

Xu thế	Thời gian	Trạng thái
Ngắn hạn	1 - 4 tuần	Tăng
Trung hạn	1 - 3 tháng	Tăng
Dài hạn	trên 6 tháng	N/A

Chỉ tiêu đánh giá ngắn hạn

Chu kì ngắn hạn	Tăng
Thanh khoản	Tích cực
Đánh giá dòng tiền	Tích cực
Trạng thái ngắn hạn	Tăng
Tín hiệu mua/bán	N/A

Các ngưỡng quan trọng

	Điểm	Đánh giá
Kháng cự 1	58.8	**
Kháng cự 2	63.87	***
Kháng cự 3	67.96	***
Hỗ trợ 1	Vùng 54 - 55	**
Hỗ trợ 2	Vùng 50	****
Hỗ trợ 3		

Ghi chú đánh giá các ngưỡng kỹ thuật: (*) Yếu; (**) Trung Bình; (***) Mạnh; (****) Rất mạnh

TỔNG HỢP TIN

TIN KINH TẾ TRONG NƯỚC

PMI tháng 12 bất ngờ sụt giảm

Ngân hàng HSBC công bố chỉ số PMI ngành sản xuất Việt Nam tháng 12/2012 đạt 49.3 điểm giảm so với tháng trước, nhưng tính trung bình quý 4 đạt 49.5 điểm, tăng gần 3 điểm so quý 3 và là kết quả cao nhất kể từ quý 3 năm 2011.

Theo HSBC, chỉ số PMI ngành Sản xuất Việt Nam được điều chỉnh theo mùa đã giảm và xuống dưới ngưỡng trung bình 50 điểm lần thứ tám trong 9 tháng qua. Việc suy giảm mới đây về các điều kiện hoạt động chủ yếu phản ánh việc giảm số lượng đơn đặt hàng mới, việc không tiếp tục nắm giữ hàng tồn kho và tình trạng trì trệ của sản lượng.

UBGSTC Quốc Gia: Năm 2013 NHNN có cửa rộng để giảm tiếp lãi suất cho vay

UBGSTCQG cho rằng tổng cầu của nền kinh tế hiện còn yếu nên nguy cơ lạm phát tăng mạnh trong năm 2013 là không lớn. Thực tế cho thấy, trong khi cung tiền M2 tăng khá mạnh, lạm phát năm 2012 vẫn được kiểm soát khá tốt.

Năm 2013, NHNN cần tiếp tục kiểm soát tổng hạn mức tín dụng (khi cần thiết có thể áp dụng hạn mức tín dụng) và tổng phương tiện thanh toán M2, như vậy việc hạ lãi suất sẽ không gây tác động mạnh đến lạm phát năm 2013.

Phân tích cụ thể về những yếu tố cơ sở để hạ lãi suất của cơ quan này cho thấy: Nếu đặt mục tiêu lạm phát năm 2013 là 6% thì dự địa hạ lãi suất trong năm tới có thể được nói rộng; hơn nữa, nếu xét về tương quan giữa lãi suất tiền gửi tại Việt Nam so với các nước trên thế giới (tại Mỹ khoảng 0,5-0,75%/năm) thì việc tiếp tục hạ lãi suất sẽ vẫn đảm bảo được chênh lệch lãi suất mà không gây ra áp lực tỷ giá trong năm 2013.

Bên cạnh đó, trong bối cảnh kinh tế hiện nay, ít khả năng việc hạ lãi suất sẽ gây ra tình trạng rút tiền tại ngân hàng để chuyển sang các kênh đầu tư khác, tốc độ tăng tiền gửi và do đó là thanh khoản của hệ thống ngân hàng vì vậy vẫn sẽ được đảm bảo.

Đề án hỗ trợ thị trường chứng khoán trình lên Bộ Tài chính bao gồm 6 nhóm giải pháp chính...

Tại buổi khai trương phiên giao dịch đầu năm 2013 của Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội (HNX), ông Vũ Bằng, Chủ tịch Ủy ban Chứng khoán cho biết sẽ trình lên Bộ Tài chính đề án hỗ trợ thị trường, bao gồm 6 nhóm giải pháp chính, trong đó bao gồm nhóm đề án tăng cường hàng hóa cho thị trường, nhóm đề án hỗ trợ doanh nghiệp niêm yết, thu hút dòng vốn nước ngoài, các giải pháp kỹ thuật...

Liên quan đến nhóm giải pháp hỗ trợ doanh nghiệp niêm yết, trọng tâm là vấn đề thuế, phát hành dưới mệnh giá. Các giải pháp kỹ thuật nhằm làm tăng thanh khoản cho thị trường quan trọng nhất là nâng tỉ lệ margin lên 50-50, nâng biên độ cho hai sàn.

Theo một quan chức của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước, sẽ có đột phá trong vấn đề tỉ lệ sở hữu của nhà đầu tư nước ngoài. Đây là giải pháp nhằm tăng sức hấp dẫn của doanh nghiệp niêm yết tốt đối với nhà đầu tư nước ngoài ngay cả ở những cổ phiếu đã hết room hiện tại.

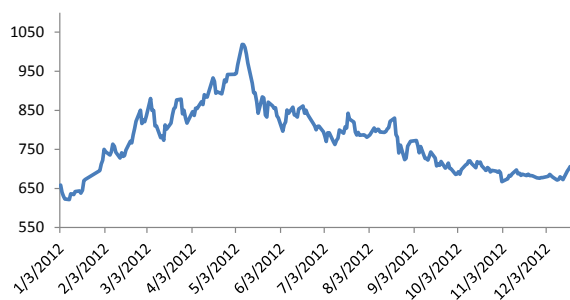
Theo Vneconomy.vn

DIỄN BIẾN BỘ CHỈ SỐ PVN-INDEX

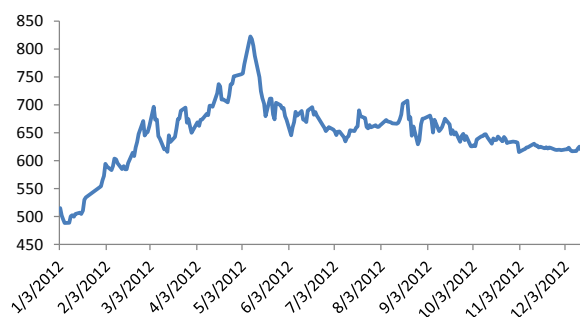
Bloomberg : PVNI <GO>

www.pvnindex.vn

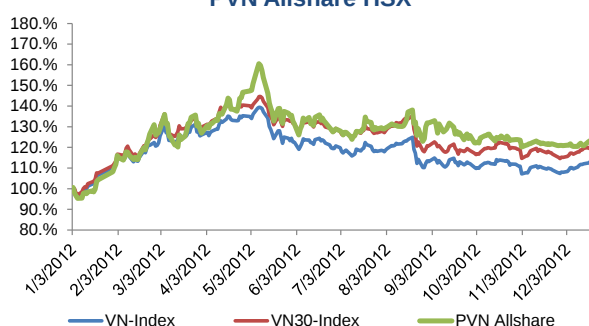
PVN 10



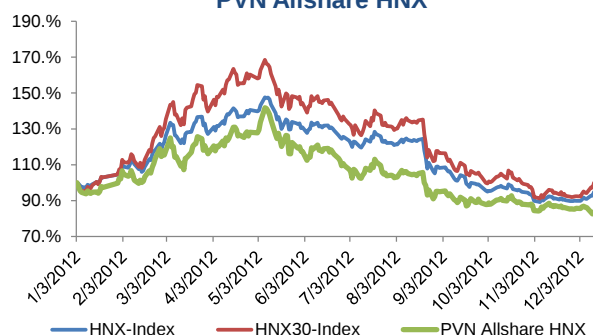
PVN ALLSHARE



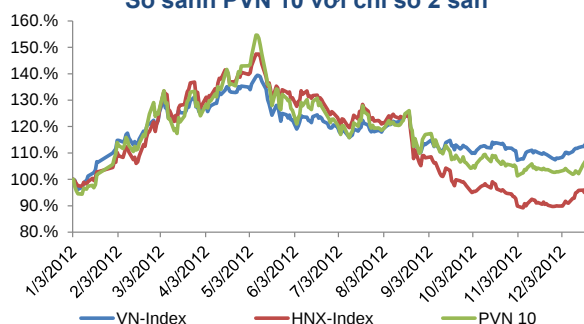
So sánh các chỉ số trên HSX với PVN Allshare HSX



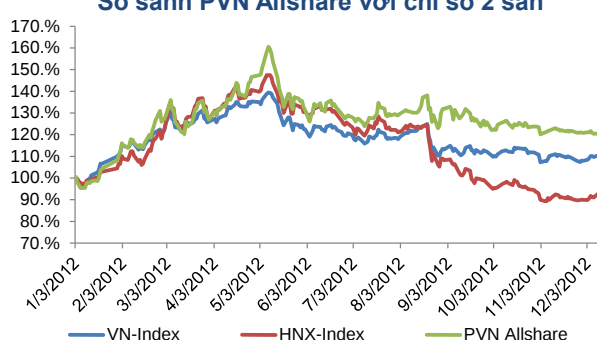
So sánh các chỉ số trên HNX với PVN Allshare HNX



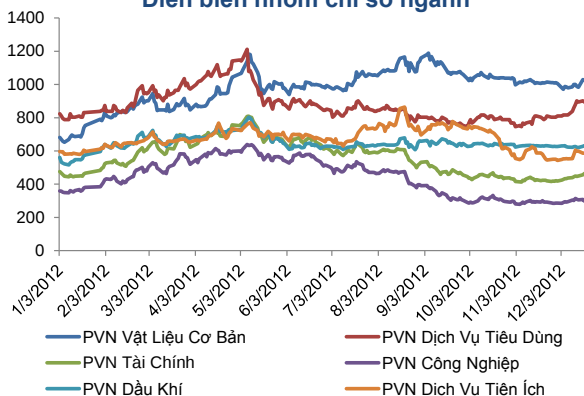
So sánh PVN 10 với chỉ số 2 sàn



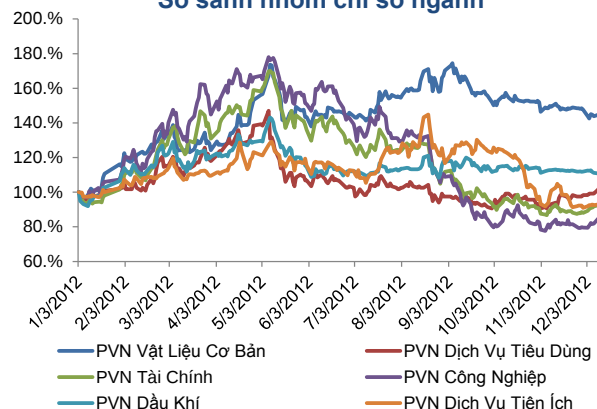
So sánh PVN Allshare với chỉ số 2 sàn



Diễn biến nhóm chỉ số ngành



So sánh nhóm chỉ số ngành



Diễn biến của cổ phiếu các công ty thuộc PVN

Phiên giao dịch hôm nay, trong 28 cổ phiếu niêm yết trên HOSE và HNX có 2 mã cổ phiếu đứng giá, 24 cổ phiếu tăng giá và 2 mã giảm giá. Trung bình, các cổ phiếu thuộc nhóm này tăng 2.81% và tổng khối lượng giao dịch đạt mức 14,503 triệu đơn vị.

Dưới đây là diễn biến của các mã cổ phiếu thuộc tập đoàn PVN phiên ngày 02/01:

STT	Mã	Tên công ty	Giá đóng cửa (VNĐ)	KLGD (cp)	Tăng/Giảm (%)	P/B *	P/E trailing*	Sàn
1	PCG	CTCP Đầu tư và Phát triển Gas Đô thị	5,000.0	-	0.00	0.44	13.51	HNX
2	PCT	CTCP Vận tải Dầu khí Cửu Long	3,300.0	7,100	6.45	0.32	30.00	HNX
3	PFL	Công ty cổ phần Dầu khí Đông Đô	2,800.0	54,600	3.70	0.16	0.27	HNX
4	PGS	CTCP Kinh doanh Khí hóa lỏng Miền Nam	17,500.0	750,500	2.94	1.44	1.17	HNX
5	PPS	CTCP Dịch vụ Kỹ thuật Điện lực Dầu khí Việt Nam	12,500.0	374,400	-5.30	1.16	7.91	HNX
6	PPE	CTCP Tư vấn Điện lực Dầu khí Việt Nam	3,900.0	2,300	-4.88	0.36	2.15	HNX
7	PSI	CTCP Chứng Khoán Dầu khí	4,200.0	62,400	5.00	0.42	N/A	HNX
8	PVC	Tổng Công ty Dung dịch khoan và Hóa phẩm Dầu khí-CTCP	13,500.0	575,400	3.05	0.81	2.02	HNX
9	PVE	Tổng Công ty Tư vấn Thiết kế Dầu khí-CTCP	8,200.0	281,900	3.80	1.44	3.74	HNX
10	PVG	CTCP Kinh doanh khí hóa lỏng Miền Bắc	8,600.0	558,100	6.17	0.55	6.19	HNX
11	PVI	Công ty Cổ phần PVI	15,800.0	15,954	3.95	0.68	7.98	HNX
12	PVR	CTCP Kinh doanh Dịch vụ cao cấp Dầu khí Việt Nam	6,900.0	1,200	4.55	0.66	3.24	HNX
13	PVS	Tổng CTCP Dịch vụ Kỹ thuật Dầu khí Việt Nam	14,100.0	1,471,400	2.17	1.19	3.77	HNX
14	PVX	Tổng CTCP Xây lắp Dầu khí Việt Nam	5,800.0	7,414,442	5.45	0.26	2.18	HNX
15	GAS	Tổng công ty Khí Việt Nam - CTCP	39,000.0	90,770	1.04	3.15	12.50	HSX
16	DPM	Tổng công ty Phân bón và Hóa chất Dầu khí-CTCP	36,500.0	514,640	1.96	2.18	5.90	HSX
17	CNG	Công ty cổ phần CNG Việt Nam	24,300.0	29,720	0.00	1.12	2.96	HSX
18	GSP	CTCP Vận tải Sản phẩm khí quốc tế	7,300.0	67,620	2.82	0.63	5.33	HSX
19	PET	Tổng CTCP Dịch vụ Tổng hợp Dầu khí	13,000.0	457,400	4.00	0.74	3.20	HSX
20	PGD	CTCP Phân phối khí thấp áp Dầu khí Việt Nam	28,700.0	86,390	0.35	1.40	4.05	HSX
21	PTL	CTCP Đầu tư Hạ tầng và Đô thị Dầu khí	3,100.0	289,880	3.33	0.30	2.40	HSX
22	PVD	Tổng CTCP khoan và dịch vụ khoan Dầu khí	37,900.0	57,140	1.07	1.28	7.45	HSX
23	PVF	Tổng Công ty Tài Chính Cổ phần Dầu khí Việt Nam	8,400.0	333,050	5.00	0.74	10.63	HSX
24	PVT	Tổng CTCP vận tải Dầu khí	4,300.0	280,050	4.88	0.44	39.09	HSX
25	PXI	CTCP Xây dựng công nghiệp & dân dụng dầu khí	4,400.0	111,120	4.76	0.42	2.93	HSX
26	PXM	CTCP Xây lắp Dầu khí Miền Trung	2,500.0	375,420	4.17	0.23	1.30	HSX
27	PXS	CTCP Kết cấu Kim loại và Lắp máy Dầu khí	8,000.0	217,190	3.90	0.60	2.40	HSX
28	PXT	CTCP Xây lắp Đường ống Bể chứa Dầu khí	4,900.0	23,040	4.26	0.45	3.22	HSX
29	NT2	CTCP Điện lực Dầu khí Nhơn Trạch 2	4,300.0	7,000	0.00	0.39	4.61	UPCOM
30	POV	CTCP Xăng dầu Dầu khí Vũng Áng	7,700.0	-	0.00	0.72	0.00	UPCOM
31	PSP	CTCP Cảng dịch vụ Dầu khí Đình Vũ	4,500.0	7,200	2.27	0.46	13.58	UPCOM
32	PSB	CTCP Đầu tư Dầu khí Sao Mai - Bến Đình	4,400.0	6,400	10.00	0.39	3.95	UPCOM
32	PTT	CTCP Vận tải Dầu khí Đông Dương	3,800.0	-	0.00	0.34	N/A	UPCOM

THỐNG KÊ GIAO DỊCH

HSX

5 cổ phiếu giao dịch nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	± %	Giá trị giao dịch (1 triệu VNĐ)
MBB	12,500	13,100	4.80	44,871,098
SSI	16,300	16,800	3.07	41,422,426
HAG	21,600	22,300	3.24	33,810,541
SAM	7,400	7,600	2.70	22,411,072
ITA	4,700	4,900	4.26	20,292,851

5 cổ phiếu tăng nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	Tăng	± %
VES	700	800	100	14.29
VSG	1,000	1,100	100	10.00
SBS	1,300	1,400	100	7.69
PVF	8,000	8,400	400	5.00
GIL	32,000	33,600	1,600	5.00

5 cổ phiếu giảm nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	Giảm	± %
SHI	6,000	5,700	-300	-5.00
SSC	33,000	31,400	-1,600	-4.85
STT	4,200	4,000	-200	-4.76
NBB	25,900	24,700	-1,200	-4.63
CYC	2,200	2,100	-100	-4.55

5 CP được NĐT nước ngoài mua/bán nhiều nhất

Mã	GT mua (triệu VNĐ)	Mã	GT bán (triệu VNĐ)
MSN	64,649	VIC	17,682
MBB	13,196	VNM	10,786
VIC	11,273	PNJ	7,316
VNM	10,786	HPG	3,101
PNJ	7,317	CTG	2,455

HNX

5 cổ phiếu giao dịch nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	± %	Giá trị giao dịch (1 triệu VNĐ)
SHB	5,900	6,300	6.78	103,128
VND	9,400	9,800	4.26	60,921
KLS	8,500	9,000	5.88	58,270
ACB	16,300	17,300	6.13	45,609
SCR	7,100	7,500	5.63	43,817

5 cổ phiếu tăng nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	Tăng	± %
THV	900	1,000	100	11.11
GGG	1,100	1,200	100	9.09
SHN	1,200	1,300	100	8.33
PSG	1,400	1,500	100	7.14
VCH	1,400	1,500	100	7.14

5 cổ phiếu giảm nhiều nhất

Mã	Tham chiếu	Đóng cửa	Giảm	± %
HAT	27,800	25,900	-1,900	-6.83
DL1	8,000	7,500	-500	-6.25
SDE	8,200	7,700	-500	-6.10
HCT	7,000	6,600	-400	-5.71
TTC	5,300	5,000	-300	-5.66

5 CP được NĐT nước ngoài mua/bán nhiều nhất

Mã	GT mua (triệu VNĐ)	Mã	GT bán (triệu VNĐ)
VND	4,886	PVS	4,101
PVS	4,598	DBC	2,416
DBC	1,708	KLS	1,347
VCG	606	AAA	1,086
PVX	296	VNR	871

KHUYẾN CÁO SỬ DỤNG

Báo cáo này được thực hiện bởi Phòng Phân tích - Công ty cổ phần Chứng khoán Dầu khí. Những thông tin trong báo cáo này được thu thập từ các nguồn đáng tin cậy và đánh giá một cách thận trọng. Tuy nhiên, Công ty cổ phần Chứng khoán Dầu khí không chịu bất kỳ trách nhiệm nào đối với tính chính xác, trung thực, đầy đủ của các thông tin được cung cấp cũng như những tổn thất có thể xảy ra khi sử dụng báo cáo này. Mọi thông tin, quan điểm trong báo cáo này có thể được thay đổi mà không cần báo trước. Báo cáo này được xuất bản với mục đích cung cấp thông tin và hoàn toàn không hàm ý khuyến cáo người đọc mua, bán hay nắm giữ chứng khoán.

Người đọc cần lưu ý: Công ty cổ phần Chứng khoán Dầu khí có thể có những hoạt động hợp tác với các đối tượng được nêu trong báo cáo và có thể có xung đột lợi ích với các nhà đầu tư.

Báo cáo này thuộc bản quyền của Công ty cổ phần Chứng khoán Dầu khí. Mọi hành vi in ấn, sao chép, sửa đổi nội dung mà không được sự cho phép của Công ty cổ phần Chứng khoán Dầu khí đều được coi là sự vi phạm pháp luật.

THÔNG TIN LIÊN HỆ

Phòng Phân tích

E -mail: research@psi.vn

Tel: (84-4) 3934 3888



PSI

CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN DẦU KHÍ

Trụ sở chính:

18 Lý Thường Kiệt, Quận Hoàn Kiếm, Hà Nội - ĐT: (84-4) 39343888; Fax: (84-4) 39343999

Chi nhánh TP.HCM:

Số 24 – 26 Hồ Tùng Mậu, Quận I, TP.Hồ Chí Minh - ĐT (84-8) 3914 6789; Fax(84-8) 3914 6969

Chi nhánh Vũng Tàu:

Tầng 5, tòa nhà Silver Sea, số 47 Ba Cu, phường 1, TP.Vũng Tàu– ĐT: (84-64) 62545 20 - 22 - 23 -24 - 26; Fax: (84-64) 6254521

Chi nhánh Đà Nẵng:

Tầng 3, tòa nhà số 53 Lê Hồng Phong, Quận Hải Châu, Tp. Đà Nẵng– ĐT: (84-0511)3899338; Fax: (84-0511) 3899339